

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải - Mã giao dịch MAC trên Sở GDCK Hà Nội xin được giải trình chênh lệch số liệu trước và sau kiểm toán về kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2019 giữa báo cáo Công ty tự lập và báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán An Việt như sau:

Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch
Lãi	6.416.435.045	6.429.268.388	12.833.343

Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải xin trình bày các khoản mục tác động đến sự chênh lệch như sau:

Nội dung điều chỉnh	Số liệu điều chỉnh	Ghi chú
- Giảm giá vốn bán hàng	45,661,525	Giảm giá vốn do tận dụng nguyên vật liệu sau kiểm kê
- Tăng doanh thu hoạt động tài chính	69,867,418	Ghi nhận doanh thu lãi tiền gửi có kỳ hạn.
- Tăng chi phí tài chính	(131,082,193)	Dự phòng giảm giá chứng khoán
- Tăng thu nhập khác	52,855,828	Điều chỉnh thuế TNCN
- Tăng chi phí khác	(3,091,922)	Lãi phải trả BHXH
- Tăng chi phí thuế TNDN	(21,377,313)	
Cộng	12,833,343	

Trên đây là toàn bộ giải trình của Công ty.
Trân trọng!

Công ty CP Cung ứng và DVKT Hàng Hải *thm*

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu Công ty



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Cường

Hải Phòng, ngày 14 tháng 08 năm 2019

BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch & Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 15 vào ngày 23/10/2018 với vốn điều lệ là 151.397.450.000 đồng tương đương 15.139.745 cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm ngoái của Công ty như sau:

CHỈ TIÊU	6 tháng năm 2019	6 tháng năm 2018	Chênh lệch tăng (giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	82,626,795,384	86,049,356,108	(3,422,560,724)	-4
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-		-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	82,626,795,384	86,049,356,108	(3,422,560,724)	-4
4. Giá vốn hàng bán	70,559,789,217	72,210,961,095	(1,651,171,878)	-2
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	12,067,006,167	13,838,395,013	(1,771,388,846)	-13
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5,194,897,027	1,556,636,019	3,638,261,008	234
7. Chi phí tài chính	1,166,273,106	872,556,871	293,716,235	34
- Trong đó : Chi phí lãi vay	1,052,682,130	883,229,604	169,452,526	19
8. Chi phí bán hàng	371,386,512	450,013,684	(78,627,172)	-17
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,068,543,400	8,447,170,113	(378,626,713)	-4
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	7,655,700,176	5,625,290,364	2,030,409,812	36

11. Thu nhập khác	192,578,029	81,596,176	110,981,853	136
12. Chi phí khác	32,676,268	42,903,336	(10,227,068)	-24
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	159,901,761	38,692,840	121,208,921	313
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	7,815,601,937	5,663,983,204	2,151,618,733	38
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,386,333,549	871,751,041	514,582,508	59
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6,429,268,388	4,792,232,163	1,637,036,225	34

1. Về doanh thu: Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2019 giảm 4 % so với cùng kỳ năm ngoái tương đương số tiền 3,422,560,724 đồng là do trong 6 tháng đầu năm 2019 thị trường cạnh tranh khốc liệt cung dịch vụ Depot vượt quá nhu cầu dẫn đến sản lượng Depot giảm. Doanh thu sản xuất xà giảm do chính sách thay đổi từ khách hàng.

2. Giá vốn bán hàng 6 tháng đầu năm 2019 giảm 2% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng giảm, tỉ lệ giá vốn giảm ít hơn so với doanh thu do giá bán giảm và giá nguyên vật liệu tăng.

3. Doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm 2019 tăng 3,638,261,008 đồng so với cùng kỳ năm ngoái do trong 6 tháng đầu năm 2019 có có khoản lãi từ việc bán cổ phiếu theo chủ trương của Công ty cơ cấu lại các khoản đầu tư.

4. Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2019 tăng 293,716,235 đồng so với cùng kỳ năm ngoái do trong 6 tháng đầu năm 2019 có chi phí dự phòng giảm giá chứng khoán và chi phí lãi vay tăng.

5. Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2019 giảm hơn cùng kỳ năm ngoái là 17% tương ứng với số tiền 78,627,172 đồng, là do trong 6 tháng đầu năm 2019 sản lượng cung ứng nước giảm.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 giảm hơn cùng kỳ năm ngoái 4% tương ứng với số tiền là 378,626,713 đồng do trong 6 tháng đầu năm 2019 Cty đã áp dụng tốt biện pháp quản lý chi phí.

7. Về lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 tăng hơn cùng kỳ năm ngoái với số tiền 1,637,036,225 đồng là do thu lãi từ hoạt động đầu tư và tiết giảm chi phí.

Trên đây là bản giải trình chênh lệch kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP CUNG ỨNG VÀ DVKT HÀNG HẢI *shm*

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu Công ty



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cường